TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HS-ST
Ngày 05-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Quy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Ngọc Tuấn, ông Hứa Văn Chế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Huyền - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Vương Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 05/12/2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2026/TLST-HS ngày 22/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HS ngày 23/01/2026 đối với bị cáo:

Hoàng Công T, sinh ngày 26/01/1999 tại xã Đồng Yên, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 002099009440 do Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp; con ông Hoàng Văn Cát, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị Hơn, sinh năm 1976; có vợ là Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1999 và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019;

* *Tiền án:* 01 tiền án: Ngày 22/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang (*cũ*) xử phạt 26 tháng tù về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* tại Bản án số 18/2022/HS-ST.

* *Tiền sự:* Không.

* *Nhân thân:* Ngày 22/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (*cũ*) xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại Bản án số 39/2017/HSST.

Bị cáo bị bắt từ ngày 30/8/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 27/8/2025, Hoàng Công T (*sinh năm 1999, trú tại thôn T, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang*) đi xe khách từ xã Đ, tỉnh Tuyên Quang xuống thành phố Hà Nội chơi. Khi đến khu vực bến xe M thuộc phường T, thành phố Hà Nội, T sử dụng điện thoại di động nhắn tin qua ứng dụng Telegram với một người không rõ nhân thân, lai lịch để mua ma túy Ketamine và "Kẹo" (*ma túy MDMA*), với số tiền 6.600.000đ *(Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng)* mục đích để sử dụng, người bán ma túy đồng ý và gửi mã QR tài khoản ngân hàng cho T. Do không có tiền trong tài khoản, T đưa tiền mặt cho chủ một cửa hàng tạp hóa (*không biết tên tuổi*) gần khu vực bến xe M, nhờ chuyển khoản theo mã QR do người bán ma túy cung cấp. Sau khi nhận tiền, người bán ma túy gửi hình ảnh chỉ dẫn vị trí cất giấu ma túy tại khu vực gầm cầu L cho T. T đi taxi (*Không rõ nhân thân, lai lịch tài xế, không nhớ biển số xe*) đến địa điểm chỉ dẫn tìm và lấy được 01 (*một*) túi nilon màu trắng, miệng khóa viền đỏ, bên trong chứa hai loại ma túy gồm Ketamine và MDMA. Sau đó, T cất giấu túi ma túy này cách vị trí ban đầu khoảng 100 mét rồi tiếp tục đi chơi tại thành phố Hà Nội. Đến khoảng 08 giờ, ngày 29/8/2025, T đi taxi của một người đàn ông (*Không rõ nhân thân, lai lịch tài xế, không nhớ biển số xe*) quay lại địa điểm đã cất giấu ma túy, lấy túi nilon chứa ma túy đã mua trước đó vào trong 01 (*một*) balô màu đen. Sau đó, T đi một chiếc taxi của một người đàn ông khác (*Không rõ nhân thân, lai lịch, không nhớ biển số xe*) đến bến xe khách M để bắt xe khách về nhà tại thôn T, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T về đến nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T lấy túi nilon chứa ma túy từ ba lô màu đen ra cất vào túi quần bên phải, rồi tiếp tục đi xe khách đến khu vực trung tâm xã V, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T đến nơi và đi bộ về phòng trọ của bạn là chị Hoàng Thị M (*sinh năm 2007, trú tại thôn C, xã L, tỉnh Tuyên Quang*) và chị Hoàng Thị N (*sinh năm 2009, trú tại thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang*) tại tổ 3, xã V, tỉnh Tuyên Quang. Lúc này, M và N đang ngủ trong phòng, khi T gọi, N ra mở cửa rồi quay vào phòng ngủ tiếp. T đi vào phòng rồi xuống gian bếp, kiểm tra bên trong túi nilon chứa ma tuý cất giấu ở trong túi quần bên phải thấy có 02 (*hai*) túi nilon màu trắng, miệng khoá vuốt viền màu đỏ, trong đó: 01 (*một*) túi có chứa 12 (*mười hai*) túi nilon màu trắng, một đầu hàn kín, trong mỗi túi đều chứa ma tuý Ketamine, dạng tinh thể; 01 (*một*) túi nilon màu trắng có chứa 14 (*mười bốn*) viên ma túy MDMA, dạng viên nén, màu nâu, một mặt có hoa văn, một mặt khắc chữ. Sau đó T lấy 01 (*một*) túi nilon có chứa ma tuý Ketamine và 04 (*bốn*) viên ma túy MDMA gói vào mảnh giấy màu trắng (*loại giấy vệ sinh*) cầm trên tay, số ma tuý còn lại T cất giấu trong túi nilon màu đen treo trên tường phòng bếp. Khoảng 00 giờ ngày 30/8/2025, T thuê xe taxi của Nguyễn Văn G (*sinh năm 1973, ĐKHKTT: tổ 8, xã V, tỉnh Tuyên Quang*) đi đến phường H, tỉnh Tuyên Quang chơi. Khi đến khu vực cây xăng C, thuộc tổ 18, phường H, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp với Công an phường H, tỉnh Tuyên Quang phát hiện, bắt quả tang.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Hoàng Thị M tại tổ 3, xã V, tỉnh Tuyên Quang. Tại đây, T tự nguyện giao nộp số ma túy cất giấu bao gồm: 01 (*một*) túi nilon màu trắng, có viền miệng túi màu đỏ được đóng kín, bên trong chứa 11 (*mười một*) túi nilon màu trắng, trong mỗi túi đều chứa ma túy Ketamine, dạng tinh thể màu trắng; 01 (*một*) túi nilon màu trắng, có viền miệng túi màu đỏ được đóng kín, bên trong chứa 10 (*mười*) viên ma túy MDMA, dạng viên nén, màu nâu, một mặt có hoa văn, một mặt khắc chữ; 01 (*một*) chiếc cân điện tử bằng nhựa, màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 1092/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (*Bút lục số 74*) kết luận:

- Số chất tinh thể vón cục màu trắng cần giám định ký hiệu A1 thu giữ của Hoàng Công T ngày 30/8/2025 trong quá trình khám xét là chất ma túy, loại Ketamine khối lượng 8,520g (*tám phẩy năm trăm hai mươi gam*).

- 10 (*mười*) viên nén màu nâu ký hiệu A2 thu giữ của Hoàng Công T ngày 30/8/2025 trong quá trình khám xét tìm thấy chất ma túy, loại MDMA; khối lượng 3,746 gam (*ba phẩy bảy trăm bốn mươi sáu gam*).

Tại bản Kết luận giám định số 1093/KL-KTHS ngày 07 tháng 9 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (*Bút lục số 77*) kết luận:

- Số viên nén màu nâu cần giám định ký hiệu A1 thu giữ của Hoàng Công T ngày 30/8/2025 tìm thấy chất ma túy, loại MDMA; khối lượng 1,435 gam (*một phẩy bốn trăm ba mươi năm gam*).

- Số chất tinh thể vón cục màu trắng cần giám định ký hiệu A2 thu giữ của Hoàng Công T ngày 30/8/2025 là chất ma túy, loại Ketamine; khối lượng 0,934 gam (*không phẩy chín trăm ba mươi bốn gam*).

Như vậy, tổng khối lượng ma túy thu giữ của Hoàng Công T khi bắt quả tang và khi khám xét tại nơi cất giấu là **14,635** gam (*mười bốn phẩy sáu trăm ba mươi năm gam*), trong đó: ma túy MDMA là 5,181 gam (*năm phẩy một trăm tám mốt gam*) và ma túy Ketamine là 9,454 gam (*chín phẩy bốn trăm năm bốn gam*).

Cáo trạng số 24/CT-VKSKV4 ngày 22/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hoàng Công T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa sau khi phân tích động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Công T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Hoàng Công T từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 30/8/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ những vật chứng mà cơ quan công an đã thu giữ của Hoàng Công T.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Công T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không tranh luận nội dung nào.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc đề nghị, khiếu nại gì về các hành vi cũng như các quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được, biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Khoảng 07 giờ ngày 27/8/2025, tại thành phố Hà Nội, bị cáo Hoàng Công T liên hệ qua ứng dụng Telegram với một người không rõ nhân thân, lai lịch để mua 9,454 gam ma túy Ketamine và 5,181 gam ma túy MDMA với giá 6.600.000 đồng với mục đích sử dụng. Sau khi mua được số ma túy trên, bị cáo mang về cất giấu tại phòng trọ của chị Hoàng Thị M tại tổ 3, xã V, tỉnh Tuyên Quang. Khoảng 00 giờ ngày 30/8/2025, khi T đang mang theo người 01 (*một*) túi ma tuý Ketamine và 04 (*bốn*) viên ma túy MDMA đi đến phường H, tỉnh Tuyên Quang thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, bắt quả tang. Quá trình khám xét thu giữ thêm 11 (*mười một*) túi ma túy Ketamine, dạng tinh thể màu trắng và 10 (*mười*) viên ma túy MDMA. Tổng khối lượng ma túy T tàng trữ trái phép theo kết luận giám định là 14,635 gam (*mười bốn*

phẩy sáu trăm ba mươi năm gam). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay việc tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, không những ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng và sự duy trì giống nòi mà từ tội phạm về ma tuý sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng tặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang (*cũ*) xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số 39/2017/HSST.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, cụ thể: Ngày 22/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang (*cũ*) xử phạt 26 tháng tù về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* tại Bản án số 18/2022/HS-ST, chưa được xoá án tích bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội ở lần phạm tội này. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự *"Tái phạm"*.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*.

[9] Về hình phạt: Trên cơ sơ đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, xét thấy: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe đối với bị cáo đồng thời có ý nghĩa phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã thu giữ vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội. Xét thấy những vật chứng này là ma túy Ketamine và MDMA còn lại sau giám định, là những chất cấm lưu hành; chiếc cân điện tử để bị cáo cân tịnh ma túy, các vật chứng nêu trên đều liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo không thuộc trường hợp xử lý theo quy định tại điều 256a Bộ luật hình sự nên Công an phường H, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền bằng hình T phạt "*Cảnh cáo*", quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ.

[13] Trong vụ án này còn có các đối tượng khác, gồm 01 người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 27/8/2025 tại thành phố Hà Nội, những người lái xe taxi chở bị cáo đi lấy ma túy tại thành phố Hà Nội vào các ngày 27/8/2025 và 29/8/2025: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này, do đó chưa có căn cứ để xử lý đối với các đối tượng đó, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi có căn cứ sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với Hoàng Thị M, Hoàng Thị N và Nguyễn Văn G, quá trình điều tra xác định những người này không biết việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, không có hành vi giúp sức, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự là có cơ sở.

[14] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang tại phiên tòa là có căn cứ để chấp nhận.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Công T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Hoàng Công T **06** *(Sáu)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 30/8/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (*một*) túi niêm phong mã số PS3A-065611 (Bên trong chứa vỏ bao gói và mẫu vật theo như Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định hồi 16 giờ 15 phút ngày 30/8/2025 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang).

- 01 (*một*) túi niêm phong mã số PS3A-065622 (Bên trong chứa vỏ bao gói

và mẫu vật theo như Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định hồi 17 giờ 20 phút ngày 30/8/2025 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang).

- 01 (*một*) chiếc cân điện tử vỏ bằng nhựa màu đen, trên bề mặt nắp có dòng chữ "POCKET SCALE"

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/02/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Tuyên Quang).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Công T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4 – Tuyên Quang;
- PV06; PC02; PC01; PC10 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Phòng GĐKT,TT &THA;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Quy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Ngọc Tuấn **Hứa Văn Chế** **Đỗ Thị Kim Quy**